

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48 /2026/DS - ST
Ngày: 23 - 4 - 2026
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triều Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Tùng.

2. Bà Nguyễn Thúy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: bà Trần Huỳnh Như Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 604/2025/TLST- DS ngày 29 tháng 12 năm 2025, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2026/QĐXX-ST ngày 03 tháng 4 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn:

1.1. Công ty Cổ phần MBN Jupiter (Jupiter)

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Central Point, số 219 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Hoàng Anh Tuấn**, chức danh: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Võ Ngọc Dương**, chức vụ: Trưởng Phòng Xử lý nợ Miền Nam theo Văn bản ủy quyền số 10/2024/UQ-TGD ngày 05/12/2024 của TGD Công ty Cổ phần MBN Jupiter).

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Võ Đình Ai và ông Võ Xuân Khoa – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

(Theo văn bản ủy quyền số 18310 ngày 07/10/2025)

Địa chỉ liên hệ: Tầng 7, Tòa nhà Cityhouse, số 485B Nguyễn Đình Chiểu, phường Bàn Cờ, Tp. Hồ Chí Minh.

1.2. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

Địa chỉ: Tòa nhà VPBank Tower, số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí Dũng**, chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thế Anh**, chức vụ: Trưởng phòng Xử lý nợ Khách hàng doanh nghiệp Miền Nam – Trung tâm Thu hồi nợ KHDN và Xử lý nợ Pháp lý theo Văn bản ủy quyền số 50/2025/UQN-CTQT ngày 07/11/2025 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Võ Xuân Khoa, ông Võ Ngọc Dương – Chuyên viên xử lý nợ.

(Theo văn bản ủy quyền số 944 ngày 01/12/2025)

Địa chỉ liên hệ: Tầng 7, Tòa nhà Cityhouse, số 485B Nguyễn Đình Chiểu, phường Bàn Cờ, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Đồng bị đơn:

2.1 Bà Đinh Thị Nga, sinh năm 1964

2.2 Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1956.

Cùng địa chỉ: Khu phố Ruộng Hời, phường Bảo Vinh, tỉnh Đồng Nai.

2.3. Ông Phan Hữu Hùng, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp 4, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

2.4. Bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khu phố Ruộng Hời, phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1987

2. Chị Nguyễn Thị Ngọc Hoa, sinh năm 1985.

3. Anh Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1990.

4. Chị Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh năm 1989

5. Anh Nguyễn Trinh Tâm, năm sinh 1991.

Địa chỉ: Khu phố Ruộng Hời, phường Bảo Vinh, tỉnh Đồng Nai.

(Đại diện ngân hàng, bà Nga, ông Quyết có mặt, còn lại có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:*

1. Các khoản vay của bà Đinh Thị Nga và ông Nguyễn Văn Quyết:

Theo Hợp đồng mua bán nợ số **13/2024/VPB-JUPITER** ngày **30/11/2024** và Phụ lục đính kèm giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với Công ty Cổ Phần MBN Jupiter thì VPBank đồng ý bán và Công ty Cổ Phần MBN Jupiter đồng ý mua (các) khoản nợ của khách hàng vay là **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết**, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết** đã ký kết với VPBank theo tỉ lệ Jupiter – VPBank (90% - 10%). Thông tin các khoản nợ, cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số **LN2309190300885** ngày **11/10/2023** và **khế ước nhận nợ ký ngày 12/10/2023**, **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết** vay vốn tại VPBank số tiền **2,300,000,000 đồng**; Thời hạn vay: **12 tháng**; Mục đích sử dụng vốn: **Bổ sung vốn kinh doanh sản xuất buôn bán Giày Dép, Quần Áo thể thao.**

Theo Hợp đồng chuyển nhượng số **14/2024/VPB-JUPITER** ngày **30/11/2024** và Phụ lục đính kèm ký giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) với Cty Jupiter thì VPBank **đồng ý bán** và Cty Jupiter đồng ý mua **toàn bộ quyền đòi nợ** đối với khoản nợ của khách hàng vay **bà Đinh Thị Nga**, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà **bà Đinh Thị Nga** đã ký kết với VPBank. Thông tin khoản nợ là: Hợp đồng thẻ tín dụng số **155-P-7750434** cấp cho **bà Đinh Thị Nga**.

2. Các khoản vay của ông Phan Hữu Hùng và bà Nguyễn Thị Liên:

Theo Hợp đồng mua bán nợ số **13/2024/VPB-JUPITER** ngày **30/11/2024** và Phụ lục đính kèm giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với Công ty Cổ Phần MBN Jupiter thì VPBank đồng ý bán và Công ty Cổ Phần MBN Jupiter đồng ý mua (các) khoản nợ của khách hàng vay là **ông Phan Hữu Hùng và bà Nguyễn Thị Liên**, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà **ông Phan Hữu Hùng và bà Nguyễn Thị Liên** đã ký kết với VPBank theo tỉ lệ Jupiter – VPBank (90% - 10%). Thông tin các khoản nợ, cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số **LN2309260368788** ngày **12/10/2023** và **Khế ước nhận nợ ký ngày 12/10/2023**, **ông Phan Hữu Hùng và bà Nguyễn Thị Liên** vay vốn tại VPBank số tiền **1,300,000,000 đồng**; Thời hạn vay: **12 tháng**; Mục đích sử dụng vốn: **Vay bổ sung vốn kinh doanh vật liệu xây dựng.**

Theo Hợp đồng chuyển nhượng số **14/2024/VPB-JUPITER** ngày **30/11/2024** và Phụ lục đính kèm ký giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) với Cty Jupiter thì VPBank **đồng ý** bán và Cty Jupiter **đồng ý** mua **toàn bộ quyền đòi nợ** đối với khoản nợ của khách hàng vay **ông Phan Hữu Hùng**, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà **ông Phan Hữu Hùng** đã ký kết với VPBank. Thông tin khoản nợ là: Hợp đồng thẻ tín dụng số **155-P-4481634** cấp cho **ông Phan Hữu Hùng**.

3. Thông tin về tài sản bảo đảm:

Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên của **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết, ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên** được thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số **35**, tờ bản đồ số **19** tại **phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai**; theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **AG 801443**, số vào sổ cấp GCN số **H 00277** do UBND TX Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai) cấp ngày **02/02/2007**, cấp cho **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết**. Theo Hợp đồng thế chấp số **LN2309190300885/HĐTC** ngày **11/10/2023** đã được công chứng có số công chứng **03024**, quyền số **01/2023/TP/CC-SCC/HĐGD** lập ngày **11/10/2023** lập tại Văn phòng công chứng Ngô Văn Quốc, tỉnh Đồng Nai. Tài sản thế chấp cũng đã được đăng ký thế chấp theo đúng quy định của pháp luật.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã ký với Công ty Cổ Phần MBN Jupiter Hợp đồng mua bán nợ số **13/2024/VPB-JUPITER** ngày **30/11/2024** và Phụ lục hợp đồng đính kèm. Theo đó Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tiếp tục là đầu mối thực hiện các biện pháp bảo đảm (tại điểm b, khoản 1 điều 6, Hợp đồng mua bán nợ số **13/2024/VPB-JUPITER** ngày **30/11/2024**).

4. Thông tin về việc vi phạm hợp đồng:

4.1 Quá trình thực hiện hợp đồng, **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết** đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản nợ đã chuyển sang quá hạn từ ngày **15/03/2024**. Tại kỳ trả nợ ngày **15/03/2024**, bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết đã không thanh toán số tiền lãi **19,019,951 đồng** nên khoản vay đã chuyển sang quá hạn.

Tổng số tiền bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết đã thanh toán cho Công ty Jupiter và VPBank tính đến ngày 23/04/2026 là: **68,385,090 đồng** (bao gồm nợ gốc: **0 đồng**; nợ lãi: **68,385,090 đồng**).

Tạm tính đến ngày 23/04/2026, bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết còn nợ Công ty Jupiter và VPBank tổng số tiền là: **3,461,677,095 đồng** (bao gồm nợ gốc: **2,394,997,464 đồng**; nợ lãi: **1,066,679,631 đồng**), cụ thể như sau:

			Đơn vị tính: đồng
Hợp đồng	Gốc	Lãi	Tổng
Jupiter (90%)	2,070,000,000	825,145,319	2,895,145,319
VP Bank (10%)	230,000,000	91,682,813	321,682,813
Tổng: LN2309190300885	2,300,000,000	916,828,133	3,216,828,133
Jupiter (100%)	94,997,464	149,851,498	244,848,962
VP Bank (0%)	0	0	0
Tổng: thẻ tín dụng số 155-P-7750434	94,997,464	149,851,498	244,848,962
Jupiter	2,164,997,464	974,996,817	3,139,994,281
VP Bank	230,000,000	91,682,813	321,682,813
Tổng:	2,394,997,464	1,066,679,631	3,461,677,095

4.2 Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản nợ đã chuyển sang quá hạn từ ngày 08/02/2024. Tại kỳ trả nợ ngày 15/03/2024, ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên đã không thanh toán số tiền lãi 10,740,881 đồng nên khoản vay đã chuyển sang quá hạn.

Tổng số tiền ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên đã thanh toán cho Công ty Jupiter và VPBank tính đến ngày 23/04/2026 là: **38,661,968 đồng** (bao gồm nợ gốc: **0 đồng**; nợ lãi: **38,661,968 đồng**).

Tạm tính đến ngày 23/04/2026, ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên còn nợ Công ty Jupiter và VPBank tổng số tiền là: **1,913,559,720 đồng** (bao gồm nợ gốc: **1,362,583,350 đồng**; nợ lãi: **550,976,370 đồng**), cụ thể như sau:

			Đơn vị tính: đồng
Hợp đồng	Gốc	Lãi	Tổng
Jupiter (90%)	1,170,000,000	389,194,569	1,559,194,569
VP Bank (10%)	130,000,000	43,243,841	173,243,841
Tổng: LN2309260368788	1,300,000,000	432,438,410	1,732,438,410
Jupiter (100%)	62,583,350	118,537,960	181,121,310
VP Bank (0%)	0	0	0
Tổng: thẻ tín dụng số 155-P-4481634	62,583,350	118,537,960	181,121,310
Jupiter	1,232,583,350	507,732,529	1,740,315,879
VP Bank	130,000,000	43,243,841	173,243,841
Tổng:	1,362,583,350	550,976,370	1,913,559,720

Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu Tòa án giải quyết các nội dung sau:

1. Buộc **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết** có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng của khoản vay, tạm tính đến ngày **23/04/2026**, tổng số tiền là: **3,461,677,095 đồng** (bao gồm nợ gốc: **2,394,997,464 đồng**; nợ lãi: **1,066,679,631 đồng**). Cụ thể như sau:

- Trả cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là **3,139,994,281 đồng**. Trong đó nợ gốc là **2,164,997,464 đồng**, nợ lãi là **974,996,817 đồng**.

- Trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là: **321,682,813 đồng**. Trong đó nợ gốc là: **230,000,000 đồng**, nợ lãi là **91,682,813 đồng**.

2. Buộc **ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên** có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng của khoản

vay, tạm tính đến ngày **23/04/2026**, tổng số tiền là **1,913,559,720 đồng** (bao gồm nợ gốc: **1,362,583,350 đồng**; nợ lãi: **550,976,370 đồng**). Cụ thể như sau:

- Trả cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là **1,740,315,879 đồng**. Trong đó nợ gốc là **1,232,583,350 đồng**, nợ lãi là **507,732,529 đồng**.

- Trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là: **173,243,841 đồng**. Trong đó nợ gốc là: **130,000,000 đồng**, nợ lãi là **43,243,841 đồng**.

* Dư nợ được tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và văn bản tín dụng của khoản vay cho đến ngày **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết, ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên** thực tế thanh toán hết nợ cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Lãi phát sinh phải trả tương ứng với tỷ lệ sở hữu của Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

* Kể từ ngày Quyết định/ Bản án có hiệu lực pháp luật **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết, ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên** không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và/hoặc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số **35**, tờ bản đồ số **19** tại **phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai**; theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **AG 801443**, số vào sổ cấp GCN số **H 00277** do UBND TX Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai cấp ngày **02/02/2007**, cấp cho **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết**. Theo Hợp đồng thế chấp số **LN2309190300885/HĐTC** ngày 11/10/2023.

* Buộc **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết, ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên** phải chịu mọi chi phí tố tụng phát sinh trong suốt quá trình giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Nga, ông Quyết trình bày:*

Bị đơn đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể:

Bị đơn thừa nhận có nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền như Nguyên đơn trình bày. Việc Ngân hàng bán một phần khoản nợ cho Công ty cổ phần Mua bán nợ Jupiter bị đơn không có ý kiến gì.

Nay **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết** đồng ý liên đới thanh toán cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh

Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng của khoản vay, tạm tính đến ngày **23/04/2026**, tổng số tiền là: **3,461,677,095 đồng** (bao gồm nợ gốc: **2,394,997,464 đồng**; nợ lãi: **1,066,679,631 đồng**). Cụ thể như sau:

- Trả cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là **3,139,994,281 đồng**. Trong đó nợ gốc là **2,164,997,464 đồng**, nợ lãi là **974,996,817 đồng**.

- Trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là: **321,682,813 đồng**. Trong đó nợ gốc là: **230,000,000 đồng**, nợ lãi là **91,682,813 đồng**.

Trường hợp ông Quyết, bà Nga không thanh toán được khoản nợ trên thì ông bà đồng ý xử lý tài sản đảm bảo để thi hành án.

Bị đơn đồng ý thanh toán toàn bộ chi phí tổng tụng xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản mà phía Ngân hàng đã nộp theo quy định

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hùng, chị Liên trình bày:*

Bị đơn đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể:

Bị đơn thừa nhận có nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền như Nguyên đơn trình bày. Việc Ngân hàng bán một phần khoản nợ cho Công ty cổ phần Mua bán nợ Jupiter bị đơn không có ý kiến gì.

* Nay ông **Phan Hữu Hùng**, bà **Nguyễn Thị Liên** đồng ý liên đới thanh toán cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng của khoản vay, tạm tính đến ngày **23/04/2026**, tổng số tiền là **1,913,559,720 đồng** (bao gồm nợ gốc: **1,362,583,350 đồng**; nợ lãi: **550,976,370 đồng**). Cụ thể như sau:

- Trả cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là **1,740,315,879 đồng**. Trong đó nợ gốc là **1,232,583,350 đồng**, nợ lãi là **507,732,529 đồng**.

- Trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là: **173,243,841 đồng**. Trong đó nợ gốc là: **130,000,000 đồng**, nợ lãi là **43,243,841 đồng**.

Bị đơn đồng ý thanh toán toàn bộ chi phí tổng tụng xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản mà phía Ngân hàng đã nộp theo quy định

** Quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoa, chị Ngọc trình bày:* Chúng tôi là người có đầu tư tài sản trên đất. Việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ và xử lý tài sản thế chấp hai chị không có ý kiến gì, sau này tranh chấp sẽ có yêu cầu sau. Việc Ngân hàng bán khoản nợ trong đó có liên quan đến tài sản thế chấp chúng tôi không có ý kiến.

** Quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nam, anh Ngọc, anh Tâm mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng vắng mặt không có lý do, không có ý kiến trình bày đối với nội dung khởi kiện của nguyên đơn.*

** Các tài liệu, chứng cứ thu thập được:*

- 1) Hồ sơ pháp lý Công ty Jupiter: Giấy chứng nhận ĐKKD; Văn bản ủy quyền số 10/2024/UQ-TGĐ ngày 05/12/2024; Quyết định bổ nhiệm và CCCD ông Võ Ngọc Dương; Điều lệ ngân hàng, công ty. Hồ sơ pháp lý Ngân hàng VPBank: Giấy chứng nhận ĐKKD, Văn bản ủy quyền số 30/2025/UQN-CTQT ngày 28/07/2025; Quyết định bổ nhiệm và CCCD ông Nguyễn Tân Đồng, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng thế chấp (bản sao y chứng thực); Hồ sơ tài sản: Giấy CNQSDĐ; Đơn đăng ký GDBĐ (bản sao y chứng thực); Hợp đồng mua bán ng (bản sao y chứng thực); CCCD của người bị kiện (bản photo). Bản tự khai, đơn đề nghị xem xét, thẩm định tại chỗ.

- Tài liệu chứng cứ bị đơn giao nộp: Bản tự khai, đơn xin vắng mặt, CCCD.

- Tài liệu chứng cứ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giao nộp: Bản tự khai, CCCD, đơn xin vắng mặt

- Tài liệu chứng cứ ngân hàng giao nộp: Bảng tính lãi; Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ, biên bản xác minh.

** Tại phiên tòa hôm nay:* Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện cụ thể như sau:

1. Buộc **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết** có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng của khoản vay, tạm tính đến ngày **23/04/2026**, tổng số tiền là: **3,461,677,095 đồng** (bao gồm nợ gốc: **2,394,997,464 đồng**; nợ lãi: **1,066,679,631 đồng**). Cụ thể như sau:

- Trả cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là **3,139,994,281 đồng**. Trong đó nợ gốc là **2,164,997,464 đồng**, nợ lãi là **974,996,817 đồng**.

- Trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là: **321,682,813 đồng**. Trong đó nợ gốc là: **230,000,000 đồng**, nợ lãi là **91,682,813 đồng**.

2. Buộc **ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên** có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng của khoản vay, tạm tính đến ngày **23/04/2026**, tổng số tiền là **1,913,559,720 đồng** (bao gồm nợ gốc: **1,362,583,350 đồng**; nợ lãi: **550,976,370 đồng**). Cụ thể như sau:

- Trả cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là **1,740,315,879 đồng**. Trong đó nợ gốc là **1,232,583,350 đồng**, nợ lãi là **507,732,529 đồng**.

- Trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là: **173,243,841 đồng**. Trong đó nợ gốc là: **130,000,000 đồng**, nợ lãi là **43,243,841 đồng**.

Và số tiền lãi phát sinh của khoản tín dụng theo hợp đồng tín dụng cho đến ngày bị đơn trả hết nợ. Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án. Trong trường hợp bị đơn không thanh toán khoản nợ hoặc không thanh toán hết nợ thì Nguyên đơn được quyền yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên, phát mãi tài sản đang thế chấp tại Ngân hàng để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng.

** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án như sau: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ kiện: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ thấy rằng việc Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu các bị đơn trả khoản nợ như trên là có cơ sở nên chấp nhận và xử lý tài sản thế chấp theo quy định.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận, các chi phí tố tụng được giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án; quan hệ pháp luật tranh chấp và tư cách tham gia tố tụng:

Công ty cổ phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu bà Nga, ông Quyết, bà Liên, ông Hùng có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc, tiền lãi và xử lý tài sản thế chấp theo thỏa thuận các bên tại hợp đồng được ký kết nên Công ty cổ phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng là nguyên đơn, bà Nga, ông Quyết, bà Liên, ông Hùng là bị đơn; anh Nguyễn Văn Nam, chị Nguyễn Thị Ngọc Hoa, anh Nguyễn Văn Ngọc, chị Nguyễn Thị Bích Ngọc và anh Nguyễn Trịnh Tâm, là người đầu tư, sinh sống trên tài sản thế chấp nên anh Nguyễn Văn Nam, chị Nguyễn Thị Ngọc Hoa, anh Nguyễn Văn Ngọc, chị Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh năm 1989 và anh Nguyễn Trịnh Tâm là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bà Nga, ông Quyết, chị Liên có nơi cư trú tại khu phố Ruộng Hời, phường Bảo Vinh, tỉnh Đồng Nai, anh Phan Hữu Hùng có nơi cư trú tại xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đồng Nai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, **điểm h khoản 1 Điều 40** của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục ủy quyền: Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có văn bản ủy quyền cho ông Võ Xuân Khoa làm việc; Xét việc ủy quyền trên của là hoàn toàn tự nguyện và không trái với quy định tại Điều 87 của Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Hùng, chị Liên và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về việc mua bán nợ:

Theo Hợp đồng mua bán nợ số **13/2024/VPB-JUPITER ngày 30/11/2024** và Phụ lục đính kèm giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với Công ty Cổ Phần MBN Jupiter thì VPBank đồng ý bán và Công ty Cổ Phần MBN Jupiter đồng ý mua (các) khoản nợ của khách hàng vay là **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết**, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết** đã ký kết với VPBank theo tỉ lệ Jupiter – VPBank (90% - 10%).

Theo Hợp đồng chuyển nhượng số **14/2024/VPB-JUPITER ngày 30/11/2024** và Phụ lục đính kèm ký giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) với Cty Jupiter thì VPBank **đồng ý bán** và Cty Jupiter đồng ý mua **toàn bộ quyền đòi nợ** đối với khoản nợ của khách hàng vay **bà Đinh Thị**

Nga, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà **bà Đinh Thị Nga** đã ký kết với VPBank. Thông tin khoản nợ là: Hợp đồng thẻ tín dụng số **155-P-7750434** cấp cho **bà Đinh Thị Nga**.

Theo Hợp đồng mua bán nợ số **13/2024/VPB-JUPITER** ngày **30/11/2024** và Phụ lục đính kèm giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với Công ty Cổ Phần MBN Jupiter thì VPBank đồng ý bán và Công ty Cổ Phần MBN Jupiter đồng ý mua (các) khoản nợ của khách hàng vay là **ông Phan Hữu Hùng và bà Nguyễn Thị Liên**, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà **ông Phan Hữu Hùng và bà Nguyễn Thị Liên** đã ký kết với VPBank theo tỉ lệ Jupiter – VPBank (90% - 10%). Thông tin các khoản nợ, cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng chuyển nhượng số **14/2024/VPB-JUPITER** ngày **30/11/2024** và Phụ lục đính kèm ký giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) với Cty Jupiter thì VPBank **đồng ý** bán và Cty Jupiter đồng ý mua **toàn bộ quyền đòi nợ** đối với khoản nợ của khách hàng vay **ông Phan Hữu Hùng**, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà **ông Phan Hữu Hùng** đã ký kết với VPBank. Thông tin khoản nợ là: Hợp đồng thẻ tín dụng số **155-P-4481634** cấp cho **ông Phan Hữu Hùng**.

Việc mua bán nợ được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành mà cụ thể là Thông tư số 09/2015/TT-NHNN ngày 17/7/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động mua, bán nợ của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài và Thông tư số: 18/2022/TT-NHNN ngày 26/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số: 09/2015/TT-NHNN ngày 17/7/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động mua, bán nợ của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài.

Xét thấy về chủ thể mua bán nợ theo Hợp đồng mua bán nợ là hợp pháp đúng quy định tại Điều 13 Thông tư số: 09/2015/TT-NHNN ngày 17/7/2015 quy định về Hợp đồng mua, bán nợ. Các bên đương sự không có ý kiến về việc mua bán nợ giữa các bên.

[5] Về nội dung vụ án:

5.1. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, Công ty Cổ Phần MBN Jupiter thì VPBank khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán khoản tiền nợ gốc và lãi

Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng của khoản vay và xử lý tài sản thế chấp.

Để chứng minh yêu cầu khởi kiện của mình, Nguyên đơn đã cung cấp toàn bộ hồ sơ vay và những tài liệu kèm theo, trong quá trình làm việc bị đơn cũng thừa nhận có vay Ngân hàng như Ngân hàng trình bày. Căn cứ khoản 1, Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác nhận các tình tiết này là sự thật.

Như vậy, xác lập giao dịch giữa hai bên là có thật phù hợp với quy định pháp luật, bị đơn sử dụng số tiền vay nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán tiền gốc và nợ lãi cho Nguyên đơn, đã vi phạm điều khoản thanh toán theo thỏa thuận. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn về việc buộc các bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

* Tính đến ngày 23/04/2026, ông Nga, bà Nguyệt còn nợ tổng số tiền là: **3,461,677,095 đồng** (bao gồm nợ gốc: 2,394,997,464 đồng; nợ lãi: 1,066,679,631 đồng). Cụ thể như sau:

- Nợ Công ty Cổ Phần MBN Jupiter toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là **3,139,994,281 đồng**. Trong đó nợ gốc là 2,164,997,464 đồng, nợ lãi là 974,996,817 đồng.

- Nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là: **321,682,813 đồng**. Trong đó nợ gốc là: 230,000,000 đồng, nợ lãi là 91,682,813 đồng.

* Tính đến ngày 23/04/2026, ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên còn nợ tổng số tiền là **1,913,559,720 đồng** (bao gồm nợ gốc: 1,362,583,350 đồng; nợ lãi: 550,976,370 đồng). Cụ thể như sau:

- Nợ Công ty Cổ Phần MBN Jupiter toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là **1,740,315,879 đồng**. Trong đó nợ gốc là 1,232,583,350 đồng, nợ lãi là 507,732,529 đồng.

- Nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là: **173,243,841 đồng**. Trong đó nợ gốc là: 130,000,000 đồng, nợ lãi là 43,243,841 đồng.

Nên Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền trên là có căn cứ.

5.2. Để đảm bảo cho khoản vay, ông Nga, bà Nguyệt thế chấp các thửa đất:

Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 35, tờ bản đồ số 19 tại phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AG 801443, số vào sổ cấp GCN số H 00277 do UBND TX Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai) cấp ngày 02/02/2007, cấp cho bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết. Theo Hợp đồng thế chấp số LN2309190300885/HĐTC ngày 11/10/2023.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ thửa đất thế chấp, tài sản không thay đổi hiện trạng, thửa đất có phát sinh bên thứ ba là anh Nguyễn Văn Nam, chị Nguyễn Thị Ngọc Hoa, anh Nguyễn Văn Ngọc, chị Nguyễn Thị Bích Ngọc và anh Nguyễn Trịnh Tâm, bản thân chị Hoa, chị Ngọc không có ý kiến về việc tranh chấp giữa các bên, nếu có tranh chấp các chị sẽ yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác. Anh Nam, anh Ngọc, anh Tâm không có ý kiến hay yêu cầu gì. Xét việc thế chấp tài sản được các bên ký kết đúng theo quy định của pháp luật, được đăng ký giao dịch bảo đảm nên có giá trị thực hiện.

[6] Đối với anh Nguyễn Văn Nam, chị Nguyễn Thị Ngọc Hoa, anh Nguyễn Văn Ngọc, chị Nguyễn Thị Bích Ngọc và anh Nguyễn Trịnh Tâm: là người đầu tư, sinh sống trên đất, việc tranh chấp giữa các đương sự các anh chị không có ý kiến, sau này có tranh chấp anh chị có quyền yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác nên không xem xét trong vụ án này.

[7] Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn tạm ứng chi phí tố tụng xem xét, thẩm định tại chỗ thửa đất tại phường Bảo Vinh, tỉnh Đồng Nai số tiền 5.000.000 đồng; yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải hoàn lại toàn bộ chi phí tố tụng cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 157 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn được chấp nhận nên bà Nga, ông Quyết phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 101.233.542đ. Tuy nhiên ông Quyết, bà Nga là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định

Anh Hùng, chị Liên phải nộp 69.406.792đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với Công ty Cổ Phần MBN Jupiter thì VPBank không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai: Về nội dung vụ án thì quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 85; Điều 87; Điều 91; Điều 144; Điều 147; khoản 2 Điều 180; Điều 227, Điều 228; Điều 238; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 463, Điều 464, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;
- Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với Công ty Cổ Phần MBN Jupiter thì VPBank đối với bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết, ông Phan Hữu Hùng và bà Nguyễn Thị Liên về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

1.1 Buộc **bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết** có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng của khoản vay, tạm tính đến ngày **23/04/2026**, tổng số tiền là: **3,461,677,095 đồng (ba tỷ, bốn trăm sáu mươi một triệu, sáu trăm bảy mươi bảy ngàn, không trăm chín mươi lăm đồng)**(bao gồm nợ gốc: **2,394,997,464 đồng**; nợ lãi: **1,066,679,631 đồng**). Cụ thể như sau:

- Trả cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là **3,139,994,281 đồng (ba tỷ, một trăm ba mươi chín triệu, chín trăm chín mươi bốn ngàn, hai trăm tám mươi một đồng)**. Trong đó nợ gốc là **2,164,997,464 đồng**, nợ lãi là **974,996,817 đồng**.

- Trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là: **321,682,813 đồng (ba trăm hai mươi một triệu, sáu trăm tám mươi hai ngàn, tám trăm mười ba đồng)**. Trong đó nợ gốc là: **230,000,000 đồng**, nợ lãi là **91,682,813 đồng**.

1.2 Buộc **ông Phan Hữu Hùng, bà Nguyễn Thị Liên** có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng của khoản vay, tạm tính đến ngày **23/04/2026**, tổng số tiền là **1,913,559,720 đồng (một tỷ,**

chín trăm mười ba triệu, năm trăm năm mươi chín ngàn, bảy trăm hai mươi đồng) (bao gồm nợ gốc: 1,362,583,350 đồng; nợ lãi: 550,976,370 đồng).

Cụ thể như sau:

- Trả cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là **1,740,315,879 đồng (một tỷ, bảy trăm bốn mươi triệu, ba trăm mười lăm ngàn, tám trăm bảy mươi chín đồng)**. Trong đó nợ gốc là 1,232,583,350 đồng, nợ lãi là 507,732,529 đồng.

- Trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên là: **173,243,841 đồng (một trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm bốn mươi ba ngàn, tám trăm bốn mươi một đồng)**. Trong đó nợ gốc là: 130,000,000 đồng, nợ lãi là 43,243,841 đồng.

Kể từ ngày 24/4/2026, bà Nga, ông Quyết, ông Hùng, bà Liên chưa thi hành khoản tiền nêu trên còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số **LN2309190300885** ngày 11/10/2023 và khế ước nhận nợ ký ngày 12/10/2023; Hợp đồng thế tín dụng số **155-P-4481634** của ông Hùng bà Liên và Hợp đồng tín dụng số **LN2309260368788** ngày 12/10/2023 và Khế ước nhận nợ ký ngày 12/10/2023, Hợp đồng thế tín dụng số **155-P-7750434** của bà Nga, ông Quyết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng đã ký kết, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Tài sản để đảm bảo thi hành án là:

Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 35, tờ bản đồ số 19 tại phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **AG 801443**, số vào sổ cấp GCN số **H 00277** do UBND TX Long Khánh (nay là phường Bảo Vinh, tỉnh Đồng Nai) cấp ngày 02/02/2007, cấp cho bà Đinh Thị Nga, ông Nguyễn Văn Quyết. Theo Hợp đồng thế chấp số **LN2309190300885/HĐTC** ngày 11/10/2023.

3. Nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Nguyên đơn.

4. Về án phí:

4.1 Bà Nga, ông Quyết phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 101.233.542đ (một trăm lẻ một triệu, hai trăm ba mươi ba ngàn, năm trăm bốn mươi hai đồng). Tuy nhiên ông Quyết, bà Nga là người cao tuổi, có đơn xin

miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

4.2 Anh Hùng, chị Liên phải nộp 69.406.792đ(sáu mươi chín triệu, bốn trăm lẻ sáu ngàn, bảy trăm chín mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4.3 Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp **4.006.844** đồng theo biên lai thu tiền số 0012591 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai và số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.089.032 đồng theo biên lai thu tiền số 0012590 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai

4.4 Hoàn trả cho Công ty cổ phần mua bán nợ Jupiter số tiền tạm ứng án phí đã nộp **29.871.326** đồng theo biên lai thu tiền số 0012599 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai và số tiền tạm ứng án phí đã nộp 43.533.627 đồng theo biên lai thu tiền số 0012604 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai

5. Về chi phí tố tụng: Ông Nga, bà Quyết, ông Hùng, bà Liên phải trả cho Công ty cổ phần mua bán nợ Jupiter số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, ông Quyết, bà Nga có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 4 - Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 -Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Triều Châu